BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Quý III/2014

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Quý III/2014		Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm 2014	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2013
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	27,726,730,896	15,383,372,921	69,443,700,387	50,608,372,645
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.1	-	-	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		27,726,730,896	15,383,372,921	69,443,700,387	50,608,372,645
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	15,947,395,675	7,987,930,311	40,384,953,065	27,675,312,545
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		11,779,335,221	7,395,442,610	29,058,747,322	22,933,060,100
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	129,646,902	344,811,867	12,529,038,183	2,995,003,921
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	1,120,986,187	7,009,834,463	8,244,661,376	55,021,832,198
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	7,009,834,463	8,244,661,376	23,810,028,138
8. Chi phí bán hàng	24		-	-	-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.5	1,930,272,004	3,959,197,008	7,940,167,712	10,328,111,441
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		8,857,723,932	(3,228,776,994)	25,402,956,417	(39,421,879,618)
11. Thu nhập khác	31	VI.6	5,288,756,211	90,909,091	5,681,770,014	1,632,083,121
12. Chi phí khác	32	VI.7	5,288,756,211		5,541,500,414	1,363,407,006
13. Lợi nhuận khác	40		-	90,909,091	140,269,600	268,676,115
14 Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh			(1,232,473,970)	(1,386,592,668)	(3,723,896,223)	(2,650,252,026)
15 Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		7,625,249,962	(4,524,460,571)	21,819,329,794	(41,803,455,529)
16 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.20	862,137,363	854,823,374	2,138,383,397	2,139,983,790
17 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		(667,646,912)		-	(55,904,999)
18 Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		7,430,759,511	(5,379,283,945)	19,680,946,397	(43,887,534,320)
19 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	*61*		688,301,772	735,832,885	*2,064,905,316*	*1,902,747,820*
20 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	*62*		*6,742,457,739*	(6,115,116,830)	*17,616,041,081*	*(45,790,282,140)*
21 Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		337	(306)	881	(2,290)

Lập, ngày 13 tháng 11 năm 2014

Người lập	Kế toán trưởng	Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc
Nguyễn Thị Mai Hương	Nguyễn Thị Hồng Sinh	Lê Hà Giang

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ LONG GIANG